

Số: /KH-UBND

Phường Ngô Quyền, ngày 05 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 29/01/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP) năm 2024, Chủ tịch UBND phường Ngô Quyền xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức và tạo sự lan tỏa đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06/CP; phát huy tinh thần đoàn kết, chung tay, chung sức, phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu năm 2024; tạo tiền đề tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, mục tiêu Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố trong những năm tiếp theo.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các ngành, cơ quan, đơn vị, các bộ phận, các tổ dân phố, sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Xác định rõ lộ trình và nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong năm 2024 gắn với thực tiễn địa phương và xuất phát từ quan điểm công chức phục vụ Chính phủ, Chính phủ phục vụ Nhân dân, vì tiện ích cho dân; đánh giá cụ thể các di biến động về dân cư, điều tra cơ bản để chủ động tham mưu, giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công

trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Hoàn thành các nhóm mục tiêu cụ thể của giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định trong Đề án 06/CP.

- Nội dung thực hiện phải bám sát Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 29/7/2021 của Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh và Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 29/01/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Tập trung chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ, UBND Tỉnh, Người đứng đầu các cơ quan đơn vị vào cuộc tích cực; tiếp tục tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VneID. Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng và các cấp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai.

3. Tiếp tục rà soát, đề xuất hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy chế để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; xây dựng các văn bản chỉ đạo, triển khai dịch vụ công trực tuyến, định danh và xác thực điện tử.

4. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các cơ quan, đơn vị, phường, xã phải được làm sạch, bổ sung cập nhật theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống” và được kết nối đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

5. Đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu; đầu tư đổi mới với hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang

thiết bị cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện giải quyết TTHC theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/04/2022.

6. Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; bảo đảm tỉ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh và một phần phát sinh hồ sơ đạt trên 90% (*riêng 25 Dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 yêu cầu 100% các dịch vụ có phát sinh hồ sơ*) và tỉ lệ hồ sơ TTHC và bản điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo quy định.

7. Duy trì việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của Bộ, ngành, địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử với hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp thành phố và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

8. Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ Căn cước công dân, định danh điện tử cho công dân trên địa bàn thành phố; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 59/2022/NĐ CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử; nâng cao tỷ lệ sử dụng tài khoản định danh điện tử trong giao dịch điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp trên ứng dụng gắn chip thay thế các giấy tờ trong giao dịch theo quy định của pháp luật.

9. Tập trung đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, mô hình, giải pháp theo 05 nhóm tiện ích đã xác định theo Đề án 06/CP/CP¹.

10. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện các nhóm tham mưu, chỉ đạo, triển khai Đề án 06/CP (06 nhiệm vụ

- Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (16 nhiệm vụ);
- Phát triển kinh tế, xã hội (04 nhiệm vụ);
- Phát triển công dân số (02 nhiệm vụ);
- Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung (04 nhiệm vụ);
- Đảm bảo an ninh an toàn (03 nhiệm vụ);
- Công tác tuyên truyền (01 nhiệm vụ).

2. Tập trung triển khai một số nhiệm vụ đột phá trong thực hiện Đề án 06/CP năm 2024

2.1. Đẩy mạnh thực hiện 25 Dịch vụ công thiết yếu

2.2. Đẩy mạnh thực hiện 02 Dịch vụ công liên thông theo Đề án 06/CP - Nhiệm vụ: Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức của người dân về vai trò, giá trị và lợi ích của 02 nhóm TTHC liên thông gắn với việc tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP tại địa phương, phấn đấu tỷ lệ nộp hồ sơ 02 nhóm Dịch vụ công liên thông đạt 100% đối với các hồ sơ đủ điều kiện trong năm 2024.

- Thời gian thực hiện: Đạt từ 90% trở lên từ quý II/2024 và đạt 100% từ quý IV năm 2024 (*tỷ lệ hồ sơ 02 nhóm Dịch vụ công liên thông/hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử phát sinh*).

2.3. Thực hiện chi trả An sinh xã hội cho các nhóm đối tượng hưởng chính sách - Nhiệm vụ: Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyên đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, tăng cường thực hiện chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách, đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán 2024. Đối với những người đã có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản: Đẩy mạnh việc tăng tỷ lệ chi trả lên 90% từ nay cho đến Tết Nguyên đán 2024; Tiếp tục rà soát bổ sung, cấp tài khoản mới cho người có nhu cầu chi trả qua tài khoản phấn đấu lên 90-100% trong năm 2024.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

2.4. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, mô hình điểm về Đề án 06/CP, nâng cao kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án 06/CP, giúp người dân tiếp cận và thụ hưởng các tiện ích của Đề án 06/CP.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công chức Văn phòng – thống kê phòng

- Phối hợp Công an phường, các đơn vị, ngành liên quan tham mưu cho Chủ tịch UBND phường chỉ đạo thực hiện việc xây dựng, phát triển, duy trì, vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác theo phân quyền; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông*).

- Phối hợp Công an phường và các đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật, kiểm tra, bảo đảm an ninh an toàn hệ thống liên quan đến việc kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin dùng chung với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của địa phương theo hướng dẫn, yêu cầu của Bộ Công an.

- Phối hợp Công an phường để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, đường truyền chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Phối hợp Công chức Văn hóa – xã hội, Công an phường tham mưu giúp Chủ tịch UBND phường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận, ngành liên quan thực hiện các nội dung trong Kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

- Thực hiện cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh.

- Bổ sung, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Nội vụ*) sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Công an phường, Công chức Văn hóa – xã hội khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan nhà nước các cấp; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với Bộ Công an để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNEID.

- Thông báo đến 100% cán bộ công chức, viên chức thực hiện Dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người dân sử dụng Dịch vụ công trực tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp. Đôn đốc thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC nói chung, đặc biệt là 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06: Liên thông đăng ký khai sinh- đăng ký thường trú- cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; liên thông đăng ký khai tử- xóa đăng ký thường trú- trợ cấp mai táng phí.

- Kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ Đề án 06 phường kiểm điểm, nhắc nhở, phê bình các đơn vị chậm muộn, thực hiện không hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06.

- Đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung trong kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/03/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Đôn đốc, thông báo bộ phận một cửa phường treo Pano, áp phích, tờ rơi tuyên truyền về Đề án 06/CP, tiện ích của Căn cước công dân gắn Chíp, ứng dụng VNEID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập thực hiện Dịch vụ công tại nơi tiếp nhận TTHC cho công dân; đảm bảo 100% trụ sở có cán bộ thường trực hướng dẫn công dân thực hiện các TTHC nhằm nâng cao kết quả Dịch vụ công trực tuyến.

2. Công an phường

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND phường bổ sung, kiện toàn thành viên Tổ công tác cho phù hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

- Phối hợp với Công chức Văn phòng – Thông kê, Công chức Văn hóa – xã hội tổ chức triển khai, hướng dẫn các đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Là đơn vị đầu mối liên hệ với Công an thành phố trong thực hiện Đề án 06, phối hợp với Công chức Văn phòng – Thông kê, Công chức Văn hóa – xã hội và các đơn vị triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện phục vụ các cơ quan có thẩm quyền xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

- Phối hợp với các Phòng, Đội nghiệp vụ của Công an tỉnh (*Phòng Tham mưu, Phòng An ninh chính trị nội bộ*) kiểm tra, rà quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chỉ đạo Cảnh sát khu vực phối hợp với Đội Cảnh sát QLHC, Công an thành phố tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, hướng dẫn kích hoạt Định danh điện tử cho công dân; tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo: “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ các nhiệm vụ của Đề án.

3. Công chức Văn hóa - xã hội

- Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh của phường về Đề án 06, các nội dung chuyên đổi số năm 2023

- Hướng dẫn các tổ chức, các nhân thực hiện 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay cho việc xuất trình hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự theo Nghị định 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022.

- Thường xuyên đưa tin, bài về tiện ích của Căn cước công dân gắn chip, lợi ích của thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến, tuyên truyền quảng bá về Đề án 06, định danh, xác thực điện tử và 25 Dịch vụ công thiết yếu

4. Công chức tài chính, kế toán

- Chủ trì, phối hợp Công an phường kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, cơ sở dữ liệu chuyên ngành (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Tài Chính*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp Công an phường và các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND phường bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện Đề án 06.

- Phối hợp với Công an phường thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định

danh và xác thực điện tử, Công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp phường, xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

5. Công chức Tư pháp-Hộ tịch

- Tiếp tục hoàn thiện việc số hóa các dữ liệu hộ tịch trên địa bàn, đồng bộ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo dữ liệu công dân trong 02 cơ sở dữ liệu chính xác, thống nhất, đồng bộ phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành.

- Kết nối các Cơ sở dữ liệu như: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đẩy mạnh thực hiện phối hợp giữa bộ phận Tư pháp và Công an phường nhằm làm sạch dữ liệu dân cư, các thông tin thay đổi của công dân được kịp thời cập nhật trên hệ thống đảm bảo các giao dịch của công dân được thông suốt.

- Hướng dẫn thực hiện có hiệu quả dịch vụ công thiết yếu đối với 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06: Liên thông đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi; Liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú – trợ cấp mai táng phí.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (*Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn, các thủ tục liên thông...*)

6. Công chức Địa chính, xây dựng

Phối hợp với Công an phường thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu đất đai (*về chủ sử dụng đất*) và các cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường khác theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường; hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp phường phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của mình.

7. Trạm y tế phường

Thực hiện nghiêm túc quy trình tiêm chủng theo Công văn 8938/BYT-DP; khẩn trương tích hợp dữ liệu tiêm chủng phòng ngừa Covid-19, người bị nhiễm virus đã khỏi bệnh, kết quả xét nghiệm theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ với CSDLQG về DC làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

- Phối hợp với Công an phường, đối soát làm sạch dữ liệu về tiêm chủng.

- Phối hợp với bộ phận lao động thương binh xã hội sử dụng Căn cước gắn Chíp điện tử tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh, xác thực sinh trắc học, chống trục lợi bảo hiểm. Rà soát nhu cầu sử dụng sử dụng thiết bị xác minh danh tính,

thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) phục vụ hoạt động khám chữa bệnh, khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNEID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân.

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán dịch vụ y tế và các giao dịch khác.

8. Công chức Văn hóa – xã hội

Phối hợp với Công an phường thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Công an tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp phường, xã phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND phường.

- Phối hợp với Công chức Văn phòng – Thông kê, Công an phường triển khai đối sánh làm sạch, đồng bộ dữ liệu an sinh xã hội trên địa bàn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Công an phường thực hiện hỗ trợ chi trả an sinh xã hội trên ứng dụng VNEID (*khi có hướng dẫn của Công an Tỉnh và Sở lao động, thương binh xã hội*).

9. Các nhà trường trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Công an phường thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình (theo hướng dẫn của Công an tỉnh và Sở Giáo dục và Đào tạo) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động, chỉ đạo.

- Phối hợp với Công chức Văn hóa – xã hội phường tuyên truyền hướng dẫn học sinh tại các buổi học ngoại khóa các nội dung về chuyển đổi số nói chung, định danh và xác thực điện tử, đăng ký sử dụng, các dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các giải pháp không dùng tiền mặt tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha mẹ học sinh và nhà trường trong quá trình thu nộp, các khoản kinh phí trong năm học.

10. Đoàn thanh niên

- Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ, đoàn viên qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người thân, gia đình và quần chúng trên địa bàn về các giá trị, tiện ích của Đề án 06/CP, hướng dẫn cài đặt ứng dụng VNEID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử vào công trình, phần việc hàng năm của Đoàn.

11. Các đơn vị, ngành có liên quan của phường

- Triển khai có hiệu quả theo các nhiệm vụ, mốc thời gian quy định trong Đề án 06. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên (*hệ*

thống ngành dọc) và các nội dung chỉ đạo của UBND phường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an phường và các đơn vị có chuyên môn theo Đề án 06 để tiến hành đánh giá, kiểm tra lỗ hổng bảo mật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

12. Các Tổ dân phố

- Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Đề án 06 theo phân công; tiếp tục phối hợp với Công an phường hoàn thiện cơ sở dữ liệu được giao quản lý để kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Công an tỉnh và UBND thành phố bảo đảm bảo mật, an toàn, an ninh thông tin.

- Tăng cường chỉ đạo tuyên truyền, đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tích cực phối hợp với Công an phường thực hiện hiệu quả các nội dung liên quan triển khai thực hiện Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ phận, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch này tích cực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí. Hằng tháng, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND phường (*qua Công an phường*) trước **ngày 10 hằng tháng** để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố theo quy định.

2. Giao Công an phường chủ trì, phối hợp với Công chức Văn phòng – Thông kê, Công chức Văn hóa – xã hội phường, có trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch UBND phường theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, thực hiện; định kỳ hằng tháng báo cáo UBND thành phố theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (*qua Công an phường*) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (B/c);
- Công an thành phố (B/c);
- Đảng ủy, HĐND phường (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH phường (P/h);
- Các cơ quan, đơn vị phường (t/h);
- Các tổ dân phố (t/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Trí Khánh